

Bản án số: 491/2019/HS-PT
Ngày: 04-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lê.
2. Ông Trần Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 287/TLPT-HS ngày 18/7/2019, đối với các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ, Phan Thành P, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và kháng cáo của bị cáo Phan Thành P, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 155/2019/HSST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. **Đoàn Vương A** (tên gọi khác T); giới tính: Nam; sinh năm 1983 tại thành phố H; thường trú: số 258/23 đường VVT, phường N, quận B, thành phố H; tạm trú: 106H/36 đường HT, phường M, Quận T, thành phố H; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Đoàn N (chết) và bà Phan Thị H; có vợ Trương Thị Thanh K1 và 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14/01/2009, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản” nhưng được hưởng án treo.

Tạm giam từ ngày 08/11/2018 (có mặt).

2. **Trần Đăng K** (tên gọi khác T1); giới tính: Nam; sinh năm 1992 tại thành phố H; thường trú: 305 đường BBĐ, phường T, quận T, thành phố H; tạm trú: 57D/25 đường HP, phường T, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

con ông Trần Gia T (chết) và bà Hồ Thị Hữu H1; có vợ Lê Thị Hoàn M và 03 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/6/2010, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” nhưng được hưởng án treo.

Tạm giam từ ngày 08/11/2018 (có mặt).

3. **Trần Công Đ**; giới tính: Nam; sinh năm 1983 tại thành phố H; nơi cư trú: 1873/12 đường PTH, phường S, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Trần Công Đ1 và bà Trần Thị N1; có vợ Lê Thanh N2 và 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2006); tiền án: không; tiền sự: không.

Tạm giam từ ngày 08/11/2018 đến ngày 16/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại (vắng mặt).

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Phan Thành P; giới tính: Nam; sinh năm 1980 tại thành phố H; nơi cư trú: 35/1 đường MHD, phường L, quận T, thành phố H; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Thành N3 (chết) và bà Nguyễn Thị N4; có vợ Huỳnh Lê C và 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003); tiền án: không; tiền sự: không.

Tạm giam từ ngày 08/11/2018 (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị hại là đình thần XH và đình thần BT, do các bị hại không kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 06/11/2018, Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ đến nhà của Nguyễn Minh H2. Sau đó, Anh rủ Trần Đăng K, Trần Công Đ, Nguyễn Minh H2 đến các đình, chùa, miếu để lấy trộm các cổ vật, di vật, đồ thờ cúng bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Trần Đăng K, Trần Công Đ, Nguyễn Minh H2 đồng ý. Đoàn Vương A phân công Trần Công Đ thuê xe ô tô và điều khiển xe chở Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Nguyễn Minh H2. Khi đến đình, Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Nguyễn Minh H sẽ cắt khóa, đột nhập vào lấy trộm tài sản rồi mang ra xe cho Trần Công Đ chở tẩu thoát; tài sản sau khi lấy trộm được đem bán trừ đi tiền thuê xe, số tiền còn lại thì chia đều nhau.

Khoảng 02 giờ ngày 07/11/2018, Trần Công Đ điều khiển xe ô tô Innova thuê của ông Lâm Đại T1 biển số 51A-624.09, chở Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Nguyễn Minh H2 đến đình thần XH tại tổ T, khu phố H, phường LX, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Trần Công Đ đậu xe ngoài cổng đình, còn Đoàn Vương A cùng Trần Đăng K và Nguyễn Minh H2 trèo tường vào trong đình, dùng kim cộng lực mang theo cắt ổ khóa cửa đình, lấy 01 lư hương bằng gốm kích thước 21cm x 38cm, 02 chiếc bình bông bằng gốm sứ rồi ra xe chạy thoát.

Sau đó, Anh mang chiếc lư hương đến nhà của Phan Thành P tại số 35/1 đường MHD, phường L, quận T, thành phố H để bán. Khi Phan Thành P hỏi nguồn gốc chiếc lư hương, Đoàn Vương A nói lấy trộm ở đình, nhưng Phan Thành P vẫn đồng ý mua và trả cho Đoàn Vương A 5.000.000 đồng cùng với 03 cái đôn bằng sứ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Phan Thành P mang chiếc lư hương trên đến nhà ông Nguyễn Văn Đ3, tại số 67 đường B, phường M, quận S, thành phố H bán lại với giá 10.000.000 đồng, khi bán Phan Thành P nói với ông Nguyễn Văn Đ3 chiếc lư hương là đồ cổ mua đi bán lại lấy lời, ông Nguyễn Văn Đ3 không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên đồng ý mua.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận TĐ đã bắt được Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ và Phan Thành P, còn Nguyễn Minh H2 đang giữ 02 chiếc bình bông bằng gốm sứ bở trôn, Công an quận TĐ đã quyết định tách vụ án vụ án hình sự, tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Quá trình điều tra, Trần Đăng K khai nhận: Trước đó, ngày 13/12/2017, Trần Đăng K cùng với đối tượng tên Q (không rõ lai lịch) đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại đình thần BT, địa chỉ số 219/24 đường MXT, phường S, quận S, thành phố H, lấy trộm 01 tượng chim loan, 01 tượng chim phụng, 01 tượng ông Thọ thì bị Công an phường S, quận S phát hiện bắt quả tang Trần Đăng K cùng vật chứng, còn đối tượng tên Q chạy thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản Sở Văn hóa và Thể thao thành phố H kết luận: 01 tượng chim loan kích thước 74cm x 40cm, là cổ vật thế kỷ 19, trị giá 70.000.000 đồng; 01 tượng chim phụng kích thước 48cm x 19cm, là cổ vật thế kỷ 19, trị giá 70.000.000 đồng; 01 tượng ông Thọ kích thước 44cm x 29cm, là cổ vật thế kỷ 19, trị giá 20.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản Sở Văn hóa và Thể thao thành phố H kết luận: 01 chiếc lư hương bằng gốm kích thước 21cm x 38cm, là cổ vật thế kỷ 19, trị giá 100.000.000 đồng.

Đối với 02 chiếc bình bông bằng gốm sứ do Nguyễn Minh H2 đang giữ và bở trôn nên chưa xác định được giá trị.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 155/2019/HSST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố:

1.1. Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Phan Thành P phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Áp dụng:

2.1. Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Đoàn Vương A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

2.2. Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Trần Đăng K 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

2.3. Điểm c khoản 2 Điều 323; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Phan Thành P 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

2.4. Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2; các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt, Trần Công Đ 02 (hai) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, nếu Trần Công Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Trần Công Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp Trần Công Đ thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Trần Công Đ phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Giao Trần Công Đ cho Ủy ban nhân dân phường S, quận T, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Trần Công Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSTĐ với nội dung kháng nghị: không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Phan Thành P, Trần Công Đ; tăng hình phạt tù đối với bị cáo Trần Đăng K; tăng hình phạt và không cho bị cáo Trần Công Đ được hưởng án treo.

Ngày 28/6/2019, bị cáo Phan Thành P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K trình bày: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo, nên xin được giữ nguyên mức hình phạt.

Bị cáo Phan Thành P trình bày: Bị cáo không biết chiếc lư hương mua của bị cáo Đoàn Vương A trộm cắp mà có, nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ và sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

- Không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ và Phan Thành P.

- Tăng hình phạt tù đối với bị cáo Trần Đăng K từ 07 (bảy) năm tù lên 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Bổ sung thêm nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ theo hướng có lợi cho bị cáo Trần Đăng K là khấu trừ thời gian tạm giữ của bị cáo Trần Đăng K từ ngày 13/12/2017 đến ngày 16/12/2017.

- Không cho bị cáo Trần Công Đ được hưởng án treo và tăng hình phạt tù 02 (hai) năm tù lên 03 (ba) năm tù.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thành P, vì bị cáo Phan Thành P không xuất trình chứng cứ gì mới so với phiên tòa sơ thẩm.

Các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K nói lời sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, nên xin được giữ nguyên mức hình phạt.

Bị cáo Phan Thành P nói lời sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ và Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Thành P làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 09/9/2019, bị cáo Trần Công Đ có yêu cầu hoãn phiên tòa, Tòa án tiếp tục tổng đạt hợp lệ cho bị cáo tham gia phiên tòa vào các ngày 24/9/2019 và 04/11/2019, nhưng bị cáo Trần Công Đ vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Sự vắng mặt của bị cáo Trần Công Đ không vì lý do bất khả kháng hay không do trở ngại khách quan và sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Trần Công Đ.

[3] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Để có tiền tiêu xài, khoảng 02 giờ 00 ngày 07/11/2018, các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Công Đ, Trần Đăng K cùng với Nguyễn Minh H2 đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật trộm 01 chiếc lư hương bằng gốm kích thước 21cm x 38cm tại đình thần XH thuộc tổ T, khu phố H, phường LX, quận TĐ, theo bản kết luận định giá tài sản ngày 16/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản Sở Văn hóa và Thể thao thành phố H kết luận tài sản có trị giá 100.000.000 đồng. Sau khi trộm được tài sản, Đoàn Vương A đem bán cho Phan Thành P. Mặc dù biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nhưng Phan Thành P vẫn đồng ý mua với giá 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Đăng K còn khai nhận: trước đó ngày 13/12/2017, Trần Đăng K cùng với đối tượng tên Q (không rõ lai lịch) đã có hành vi trộm cắp các tài sản gồm 01 tượng chim loan kích thước 74cm x 40cm, 01 tượng chim

phụng kích thước 48cm x 19cm, 01 tượng ông Thọ kích thước 44cm x 29cm tại Đình thần BT, số 219/24 đường MXT, phường S, quận S, theo bản kết luận định giá tài sản ngày 20/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản Sở Văn hóa và Thể thao thành phố H kết luận các tài sản này có tổng giá trị là 160.000.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Công Đ đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Trần Đăng K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Phan Thành P đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tòa án nhân dân quận TĐ tuyên phạt các bị cáo theo các tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ:

- *Không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ, Phan Thành P:* Xét hành vi của Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ thực tế đã trộm cắp được tài sản của Đình thần XH gồm 01 lư hương bằng gốm, 02 chiếc bình bông bằng gốm sứ. Mặc dù đã thu hồi được 01 lư hương bằng gốm nhưng còn 02 chiếc bình bông bằng gốm sứ chưa thu hồi được. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại” là không đúng với tình tiết khách quan của vụ án, vì các bị cáo đã thực hiện xong hành vi phạm tội và đem tài sản chiếm đoạt đi tiêu thụ, còn lại hai bình bông bằng gốm sứ chưa thu hồi được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ, không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ, Phan Thành P.

- *Tăng hình phạt tù đối với bị cáo Trần Đăng K:* Bị cáo Trần Đăng K đã thực hiện phạm tội hai lần với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 260.000.000 đồng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo với mức hình phạt là 07 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là khoản thời gian đủ dài để bị cáo có thời gian tự ăn năn hối cải về hành vi của mình, tự cải tạo bản thân. Về nội dung bổ sung kháng nghị tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát theo hướng có lợi cho bị cáo Trần Đăng K là khấu trừ thời gian tạm giữ của bị cáo Trần Đăng K từ ngày 13/12/2017 đến ngày 16/12/2017 là có cơ sở, phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Tăng hình phạt và không cho bị cáo Trần Công Đ hưởng án treo:* Hội đồng xét xử xét thấy qua lời khai của bị cáo Trần Công Đ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Đoàn Vương A tại phiên tòa, bị cáo thừa Trần Công Đ thừa nhận đã

thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại tỉnh TG, huyện BC, thành phố H, hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận TĐ đã tách những vụ án này ra và thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố MT, tỉnh TG và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BC, thành phố H để điều tra theo thẩm quyền. Qua đó thể hiện ý thức phạm tội của bị cáo sau khi phạm tội trót lọt vụ trộm này sẽ tiếp tục thực hiện vụ trộm khác, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo Trần Công Đ, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo chỉ có tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên không thuộc các trường hợp được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa xét xử phúc thẩm mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ tăng hình phạt bị cáo lên 03 năm tù và không cho bị cáo Trần Công Đ được hưởng án treo.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Thành P xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Thành P trình bày bị cáo không biết chiếc lư hương mua của Đoàn Vương A do trộm cắp mà có, nên xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy như sau: tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai ban đầu, cho rằng bị cáo không biết chiếc lư hương do Đoàn Vương A trộm cắp mà có, nhưng cũng không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho ý kiến này, nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Thành P với mức án là 03 năm tù, nhưng lại áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là không chính xác. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thành P và giữ nguyên phần hình phạt của bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[6] Các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phan Thành P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm a, d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSTĐ ngày 26/6/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận TĐ và nội dung kháng nghị bổ

sung của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thành P và sửa bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Đoàn Vương A 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Trần Đăng K 07 (bảy) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/12/2017 đến ngày 16/12/2017.

3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Trần Công Đ 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 08/11/2018 đến ngày 16/11/2018.

4. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt, Phan Thành P 03 (ba) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018.

Các bị cáo Đoàn Vương A, Trần Đăng K, Trần Công Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phan Thành P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND quận TĐ; (1)
- P.PC53 - CATPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận TĐ; (1)
- Chi cục THADS quận TĐ; (1)
- Công an quận TĐ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (5)

Phạm Uyên Thy